TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:228/2020/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 03tháng 11năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vàoĐiều 55của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 273/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Vũ Xuân H; nơi cư trú: Số 437 NGT, phường ĐL, quận HA, Hải Phòng;

Chị Nguyễn Thị Tuyết TH;nơi cư trú: Số 437 NGT, phường ĐL, quận HA, Hải Phòng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Xuân H và chị Nguyễn Thị Tuyết THkết hôn trên cơ sở tự nguyện, cóđăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Mê Linh, quận Lê Chân, Hải Phòng vào ngày 25/10/1993. Theo anh chị xác nhận: Sau một thời gian chung sống, giữa hai vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do cả hai không có tiếng nói chung, bất đồng về mọi mặt trong đời sống từ tình cảm đến kinh tế. Quan điểm sống cũng như suy nghĩ, tính cách không phù hợp khiến anh chị thường xuyên xảy ra xung đột. Cả hai anh chị đã sống ly thân được một thời gian, không còn quan tâm đến nhau về mọi mặt của đời sống. Anh H và chị THđều nhận thấy không còn tình cảm, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân nên cả hai cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với thực trạng mâu thuẫn cũng như đời sống hôn nhân nên có căn cứ để chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh H và chị TH xác nhận có 02 con chungVũ Thị Ngọc QU, sinh năm 1994 và Vũ Xuân LM, sinh năm 2000 đến nay đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh H và chị TH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh H và chị TH mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân:

Anh Vũ Xuân H và chị Nguyễn Thị Tuyết THcùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Hai con chung Vũ Thị Ngọc QU, sinh năm 1994 và Vũ Xuân LM, sinh năm 2000 đến nay đều đã trưởng thành nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

- Về tài sản chung:

Anh H và chị TH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh H và chị THmỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh H và chị THđã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu số 0017913ngày 21tháng 10năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND phường Mê Linh, quận Lê Chân, Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu:Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Cường